

Số: 177 /KH - TTYT

Thanh Trì, ngày 19 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện Thanh Trì năm 2024

Thực hiện kế hoạch số 103/KH-SYT ngày 05/01/2024 của Sở Y tế Hà Nội về “Phòng, chống dịch ngành Y tế Hà Nội năm 2024”; Kế hoạch số 75/KH-KSBT ngày 12/01/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội về Phòng, chống dịch bệnh tại Hà Nội năm 2024; kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 15/01/2024 của UBND huyện Thanh Trì về phòng chống dịch trên địa bàn huyện năm 2024; TTYT huyện Thanh Trì xây dựng và triển khai kế hoạch “Phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện Thanh Trì năm 2024”. Nội dung cụ thể như sau:

I. Mục tiêu:

1. Mục tiêu chung:

Giảm tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh dịch truyền nhiễm, khống chế kịp thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế, xã hội huyện.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu giảm bệnh:

- Chủ động giám sát phát hiện sớm và khống chế kịp thời không để có ca bệnh thứ phát tại cộng đồng hoặc không để xảy ra ổ dịch lớn đối với các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xâm nhập, mới nổi, tái nổi như: Ebola, Mers-CoV, Cúm A/H7N9, Cúm A/H5N1, Tả, Marbug, bệnh Đậu mùa khỉ.

- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt và loại trừ uốn ván sơ sinh.

- Khống chế tỷ lệ mắc các bệnh truyền nhiễm lưu hành trên địa bàn huyện ở mức tương đương hoặc giảm ít nhất 5% so với trung bình 5 năm giai đoạn từ năm 2019-2023 và hạn chế thấp nhất tử vong do dịch. (Phụ lục I)

2.2 Chủ động phát hiện ca bệnh truyền nhiễm tại tuyến cơ sở:

- Tăng tỷ lệ tự phát hiện ca bệnh truyền nhiễm tại tuyến cơ sở: Toàn huyện Bệnh SXHD: $\geq 81\%$; Bệnh Tay chân miệng: $\geq 79\%$; Sốt phát ban: $\geq 80\%$; (Chỉ tiêu cho từng xã, thị trấn theo phụ lục II)

2.3 Giám sát ổ dịch SXH cũ:

100% ổ dịch SXH cũ được giám sát trong vòng 6 tháng đầu năm.

2.4. Lấy mẫu bệnh phẩm xác định căn nguyên.

- Bệnh COVID-19: 100% xã, thị trấn thực hiện gửi mẫu giám sát sự biến đổi của vi rút SARS-CoV-2 bằng xét nghiệm giải trình tự gen theo hướng dẫn của Sở Y tế và Trung tâm kiểm soát bệnh tật

- Bệnh SXHD: ít nhất 3%% bệnh nhân lâm sàng được lấy mẫu xét nghiệm khẳng định bằng kỹ thuật PCR và 3% bằng kỹ thuật Mac- Elisa

- Bệnh Tay chân miệng: 100% các bệnh nhân từ độ 2b trở lên và tối thiểu 3 bệnh nhân đầu tiên trên địa bàn hoặc trong ổ dịch.

- 100% các trường hợp mắc Sốt phát ban nghi sởi/rubella, Liệt mềm cấp, nghi ngờ Viêm não Nhật bản, nghi ngờ liên cầu lợn, nghi ngờ mắc viêm màng não do não mô cầu..

2.5. Điều tra, xử lý ca bệnh và ổ dịch

100% ca bệnh, ổ dịch được điều tra và xử lý vòng 24 giờ đối với các bệnh thuộc nhóm A và bệnh nhóm B lây qua đường hô hấp; 48 giờ đối với các đối với các bệnh thuộc nhóm B khác sau khi phát hiện.

2.6. Thống kê báo cáo và ứng dụng tin học

- 100% Trạm Y tế xã, thị trấn và Trung tâm Y tế thực hiện quản lý số liệu bệnh truyền nhiễm và hoàn thành báo cáo tuần, tháng đúng thời hạn trên hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm trực tuyến theo Thông tư 54/2015/TT-BYT của Bộ Y tế.

- 100% ca bệnh: SXHD, Tay chân miệng, sốt phát ban nghi sởi/rubella, ho gà, não mô cầu, liên cầu lợn, viêm não Nhật Bản, đại, uốn ván phải được xác định tọa độ khi điều tra, giám sát.

II. Các nội dung và các giải pháp hoạt động:

1. Công tác quản lý, chỉ đạo:

- Kiện toàn ban chỉ đạo phòng chống dịch TTYT huyện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban chỉ đạo.

- Rà soát và kiện toàn các đội đáp ứng nhanh với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm và sự kiện y tế công cộng theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại quyết định số 5894/QĐ-BYT ngày 19/12/2019, ít nhất 05-10 đội. Bố trí đủ và ổn định cán bộ tham gia công tác dịch tễ và tiêm chủng các tuyến.

- Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống dịch “từ sớm, từ xa” sát với tình hình thực tế của địa phương theo phương châm “4 tại chỗ”; tham mưu UBND huyện và các xã, thị trấn bố trí đủ kinh phí cho các hoạt động phòng chống dịch tại các tuyến. Chủ động rà soát đảm bảo đầy đủ các loại hóa chất, phương tiện vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch tại các tuyến.

- Định kỳ, đột xuất tổ chức các cuộc họp, các cuộc giao ban Ban chỉ đạo phòng chống dịch TTYT; các mạng lưới chuyên môn trong công tác phòng chống dịch để đánh giá tình hình dịch, đánh giá nguy cơ dịch bệnh xâm nhập/bùng phát.

- Phối hợp với Phòng Y tế thực hiện đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch tăng cường chủ động phòng chống SXH năm 2024 để có kế hoạch điều chỉnh hoặc xây dựng kế hoạch năm 2024 đảm bảo phù hợp điều kiện thực tiễn và hiệu quả.

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của Sở Y tế, UBND huyện và phù hợp với tình hình dịch bệnh tại từng thời điểm, tại từng địa phương.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin về tình hình dịch bệnh trên Thế giới, Việt Nam, Hà Nội và các quận huyện, xã, thị trấn lân cận, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19, đầu mùa khỉ và các dịch bệnh nguy hiểm mới nổi/tái nổi có thể xâm nhập vào địa bàn để kịp thời báo cáo UBND huyện, xã/thị trấn về tình hình dịch bệnh để chỉ đạo triển khai các biện pháp chống dịch một cách quyết liệt, hiệu quả.

- Tham mưu UBND xã, thị trấn chủ động rà soát, kiện toàn mạng lưới cộng tác viên y tế - dân số; đội xung kích diệt bọ gây và tổ giám sát hoạt động của đội xung kích nhằm hỗ trợ cơ quan y tế địa phương thực hiện công tác y tế tại cộng đồng.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát thường xuyên, đột xuất về công tác phòng, chống dịch tại các tuyến để kịp thời chỉ đạo công tác phòng chống dịch và hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các biện pháp phòng chống dịch.

- Tham mưu UBND các cấp thực hiện xử phạt các cá nhân, tổ chức nếu vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế theo Nghị định 117/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động phòng, chống dịch; nâng cao hiệu quả sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin hiện có trong công tác phòng, chống dịch.

2. Công tác giám sát, cách ly, xét nghiệm và xử lý dịch

- Triển khai thực hiện song song các loại hình giám sát gồm giám sát thường xuyên và giám sát trọng điểm kết hợp với giám sát dựa vào sự kiện (theo Quyết định số 2018/QĐ-BYT, ngày 28/03/2018 của Bộ Y tế). Thực hiện giám sát đồng bộ các yếu tố: bệnh nhân/người nghi mắc bệnh truyền nhiễm; véc tơ, trung gian

truyền bệnh; tác nhân gây bệnh; môi trường và các yếu tố nguy cơ gây bùng phát bệnh, dịch bệnh.

- Củng cố và nâng cao hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm từ huyện đến xã, thị trấn. Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh và cộng đồng (theo phân cấp tại phụ lục 3), đặc biệt là các ổ dịch cũ; phát hiện sớm, xử lý triệt để các ổ dịch mới, không để dịch bùng phát, lan rộng.

- Trung tâm Y tế huyện thực hiện giám sát phát hiện bệnh truyền nhiễm chủ động tại các bệnh viện: BVĐK Thanh Trì, BVĐK Nông nghiệp, BVĐK Thăng Long ít nhất 3-4 lần/tuần, khi có dịch thực hiện giám sát hàng ngày.

- Trạm Y tế xã, thị trấn thường xuyên giám sát phát hiện các trường hợp nghi mắc bệnh truyền nhiễm đến khám, điều trị tại trạm, tại phòng khám bệnh tư nhân, các cơ quan xí nghiệp, trường học đóng trên địa bàn và tại cộng đồng; phối hợp tốt với các mạng lưới y tế tư nhân, y tế cơ quan, trường học đặc biệt là mạng lưới cộng tác viên y tế - dân số trong việc phát hiện, thông tin, báo cáo kịp thời ca bệnh, ổ dịch để tổ chức xử lý dịch triệt để và huy động hiệu quả sự tham gia của cộng đồng trong công tác phòng chống dịch.

- Trung tâm Y tế huyện chịu trách nhiệm giám sát, điều tra, thu thập mẫu bệnh phẩm các trường hợp mắc, nghi mắc các bệnh truyền nhiễm vào khám và điều trị tại các cơ sở y tế công lập và tư nhân đóng trên địa bàn; tăng cường triển khai áp dụng hình thức giám sát dựa vào sự kiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại quyết định số 2018/QĐ-BYT ngày 28/3/2018 góp phần phát hiện sớm các trường hợp mắc, nghi mắc bệnh truyền nhiễm tại cộng đồng thông qua các dấu hiệu cảnh báo từ cộng đồng.

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện để trao đổi thông tin, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Trung tâm Y tế, Trạm Y tế phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức điều tra dịch tễ học ca bệnh/ổ dịch đầy đủ các nội dung bao gồm: thông tin ca bệnh, tiền sử dịch tễ, các yếu tố nguy cơ, xác định nguồn lây bệnh, người tiếp xúc, người có nguy cơ mắc bệnh, các chỉ số côn trùng truyền bệnh, tình trạng vệ sinh môi trường, tình trạng vệ sinh an toàn thực phẩm, cung cấp nước sạch, phong tục tập quán, lối sống của địa phương có ảnh hưởng đến sự lây truyền bệnh, mô hình cơ cấu bệnh truyền nhiễm của địa phương... Chỉ định và lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh theo đúng quy định.

- Thường xuyên sử dụng và nâng cao vai trò của các đội đáp ứng nhanh trong hoạt động điều tra, xử lý khu vực có bệnh nhân, ổ dịch. Huy động sự tham gia, hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể trong các hoạt động phòng chống dịch.

- Tổ chức các hoạt động chủ động phòng chống dịch như tổ chức các chiến dịch vệ sinh môi trường diệt bọ gây, tổ chức các chiến dịch phun hóa chất diệt muỗi, tổ chức các chiến dịch phun hóa chất khử khuẩn, tổ chức các đợt cao điểm/chiến dịch truyền thông phòng chống dịch, tổ chức các hoạt động hưởng ứng kỷ niệm: ngày ASEAN phòng chống SXH (ngày 15/6), ngày Thế giới phòng chống bệnh Đại (ngày 28/9), ngày Quốc tế phòng chống dịch bệnh (ngày 27/12)

3. Công tác tiêm chủng:

- Đảm bảo duy trì tỷ lệ tiêm chủng cao các loại vắc xin cho các đối tượng trong diện TCMR và tiêm chủng chống dịch.

- 100% các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn huyện thực hiện báo cáo thông tin mũi tiêm lên hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia. Trung tâm Y tế huyện thực hiện báo cáo kết quả tỷ lệ tiêm chủng dựa vào kết quả trên hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- 100% cơ sở tiêm chủng tiếp tục thực hiện tốt công tác an toàn tiêm chủng theo Nghị định 104/2016/NĐ-CP cũng như các văn bản quy định về hoạt động tiêm chủng khác: Cụ thể: tổ chức các buổi tiêm chủng an toàn, hiệu quả tại các cơ sở tiêm chủng; tổ chức giám sát, điều tra, xử trí và báo cáo các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng đúng quy định; không để trường hợp tử vong do tai biến nặng hoặc sai sót trong tiêm chủng gây nên.

- Xây dựng kế hoạch triển khai các chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin phòng bệnh theo chỉ đạo của Sở Y tế và UBND thành phố. Tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai tiêm chủng các loại vắc xin được bổ sung trong chương trình tiêm chủng mở rộng theo chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND thành phố và Sở Y Tế như vắc xin phòng tiêu chảy do rotavirus,

- Tăng cường truyền thông về tiêm chủng: truyền thông đại chúng, truyền thông trực tiếp, mở rộng thêm kênh truyền thông qua mạng internet nhằm tăng nguồn thông tin chính thống của y tế đến người dân. Nội dung cần tuyên truyền gồm: lợi ích của tiêm chủng, nghĩa vụ của việc thực hiện tiêm chủng, sự cần thiết của việc tiêm chủng đúng lịch thường xuyên và chiến dịch theo quy định của chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia. Khuyến khích người dân chủ động đi tiêm chủng phòng những bệnh có tỷ lệ mắc và tử vong cao, những bệnh không thuộc trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

4. Công tác truyền thông

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông phòng chống dịch nhằm nâng cao nhận thức và hình thành thói quen cho cộng đồng để nâng cao tinh thần chủ động của người dân về áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh và khai báo cho cơ quan y tế địa phương khi mắc bệnh

- Đa dạng hóa các hình thức và nội dung phong phú, như truyền thông đại chúng, truyền thông trực tiếp, mở rộng thêm kênh truyền thông qua mạng internet kịp thời, phù hợp với diễn biến dịch bệnh từng địa bàn để người dân quan tâm, tự giác và tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch cho bản thân và cộng đồng.

- Thông tin kịp thời, chính xác diễn biến dịch bệnh cũng như các hoạt động phòng, chống dịch của địa phương để nhân dân chủ động áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh nhưng không hoang mang lo sợ.

- Thực hiện truyền thông nguy cơ, phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm cho các đối tượng lãnh đạo, quản lý, người tham gia trực tiếp phòng chống dịch và toàn thể người dân trong cộng đồng.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về các dịch bệnh mới nổi, dịch có thể xâm nhập để kịp thời ra các khuyến cáo về các biện pháp phòng chống dịch cho cộng đồng.

- Tăng cường tuyên truyền về lợi ích của tiêm chủng, nghĩa vụ của việc thực hiện tiêm chủng, sự cần thiết của việc tiêm chủng đúng lịch thường xuyên và chiến dịch theo quy định của chương trình tiêm chủng quốc gia, kế hoạch của Sở Y tế Hà Nội; khuyến khích người dân chủ động đi tiêm chủng phòng những bệnh có tỷ lệ mắc và tử vong cao, những bệnh không thuộc nhóm bệnh trong chương trình tiêm chủng mở rộng

5. Công tác đào tạo, tập huấn:

- Tổ chức tập huấn, cập nhật các kiến thức cao kiến thức cho cán bộ làm công tác phòng chống dịch tuyến huyện và xã thị trấn về các nội dung: ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, báo cáo bệnh truyền nhiễm; công tác thống kê, báo cáo bệnh truyền nhiễm; cập nhật những quy định trong giám sát, điều tra, xử lý các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, các bệnh lạ, bệnh mới nổi... theo quy định của Bộ Y tế.

- Lồng ghép tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về phòng chống dịch cho cán bộ y tế xã, thị trấn, khối y tế cơ quan, xí nghiệp, trường học và mạng lưới y tế tư nhân phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế của địa phương.

- Tập huấn cho đội ngũ cộng tác viên những kiến thức trong giám sát, phát hiện bệnh dịch, công tác khai báo, thông tin và báo cáo BTN và trang bị kỹ năng truyền thông phòng chống dịch cho cộng đồng.

- Thường xuyên cập nhật và tập huấn phổ biến các quy định, quy trình về giám sát, xử lý dịch, phác đồ điều trị các bệnh mới nổi có nguy cơ xâm nhập và triển khai tập huấn cho cán bộ y tế các tuyến.

- Phối hợp với các Ban ngành đoàn thể khác để đáp ứng tốt nhất công tác phòng chống dịch trên địa bàn huyện.

6. Công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh nguồn nước phòng chống dịch

- Đẩy mạnh công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh tại cộng đồng, các khu công cộng, cơ quan, trường học ...

- Tham mưu UBND huyện, xã thị trấn tổ chức các đợt cao điểm tổng vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh trong dịp Tết Nguyên Đán; vệ sinh môi trường sau mưa lũ; vệ sinh môi trường trong trường học; tổ chức các chiến dịch thu gom phế thải, phế liệu phòng chống SXH trước, trong mùa dịch, chiến dịch rửa tay bằng xà phòng...

- Duy trì phối hợp, giám sát định kỳ nồng độ clo dư và các chỉ số lý hóa, vi sinh khác tại các nhà máy nước, trạm cấp nước trên địa bàn theo phân cấp.

7. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm:

- Tăng cường công tác phòng chống các dịch bệnh lây truyền qua đường thực phẩm và thực hiện tốt công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm để chủ động phòng ngừa bệnh dịch lây qua đường thực phẩm.

8. Công tác khám, cấp cứu, điều trị cho bệnh nhân mắc bệnh dịch:

- Thực hiện tốt việc khám sàng lọc phát hiện bệnh nhân mắc bệnh dịch để cách ly, điều trị. Tổ chức cấp cứu, điều trị tích cực cho bệnh nhân mắc bệnh dịch, chuyển tuyến kịp thời, hạn chế thấp nhất tử vong.

- Duy trì hoạt động của các đội cấp cứu cơ động, sẵn sàng tham gia cấp cứu ngoại viện và hỗ trợ chuyên môn kịp thời cho tuyến xã, thị trấn.

9. Công tác phối hợp liên ngành:

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện để theo dõi sát tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm đặc biệt là bệnh dại và bệnh cúm gia cầm; triển khai các hoạt động liên ngành về phòng chống dịch bệnh lây từ động vật sang người.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục & Đào tạo, các trường Học viện, đại học, cao đẳng, trung học dạy nghề, trung học phổ thông để chỉ đạo triển khai, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch trong trường học, đặc biệt là công tác tiêm chủng trong trường học cũng như việc rà soát, tuyên truyền cho phụ huynh, học sinh cho con em đi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể khác để đáp ứng tốt nhất công tác phòng chống dịch trên địa bàn huyện.

10. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Tham gia các đoàn liên ngành y tế, giáo dục, quản lý môi trường, xây dựng để kiểm tra, giám sát hoạt động chủ động phòng chống dịch tại các xã, thị trấn, các đơn vị.

- Về chuyên môn kỹ thuật, TTYT huyện tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ xã, thị trấn thông qua các buổi điều tra xử lý ổ dịch hoặc các buổi kiểm tra giám sát các chuyên đề, phối hợp các buổi kiểm tra giám sát các chuyên đề, phối hợp các buổi kiểm tra giám sát các chương trình y tế, với xã trọng điểm hoặc các xã có nguy cơ bùng phát dịch 2-3 lần/năm, các xã còn lại 1-2 lần/năm. Tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ xã thị trấn về mọi mặt hoạt động phòng chống dịch, tối thiểu mỗi xã thị trấn được kiểm tra 3-4 lần/năm

11. Công tác hậu cần

- Rà soát thường xuyên, dự trù và đề xuất UBND huyện, TTKSBT Hà Nội để đảm bảo đủ hóa chất, vật tư tiêu hao, sinh phẩm và các phương tiện phục vụ công tác xét nghiệm chẩn đoán tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, thuốc, vắc xin dự phòng, trang bị bảo hộ cá nhân phòng chống dịch, máy phun và hóa chất xử lý để đáp ứng công tác phòng chống dịch các tuyến theo phương châm “4 tại chỗ”

- Định kỳ bảo dưỡng máy phun hóa chất, trang thiết bị để đảm bảo huy động đủ máy móc khi có dịch xảy ra.

- Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị (máy tính, máy in, đường truyền internet...) để phục vụ công tác giám sát, khai báo, báo cáo bệnh truyền nhiễm khi cần thiết, xử lý dịch và việc triển khai phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia, bố trí đủ các trang thiết bị để triển khai bảo quản vắc xin tại kho TTYT, kho TYT các xã, thị trấn theo nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc”

12. Công tác thông tin, báo cáo dịch

- Duy trì trực đường dây nóng về thông tin báo cáo bệnh truyền nhiễm tại tuyến huyện và xã, thị trấn đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời, thông suốt.

- Tiếp tục thực hiện khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế.

IV. Phân công nhiệm vụ:

1. Khoa KSBT - HIV/AIDS

- Tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch, dự toán kinh phí hoạt động, đề xuất kiện toàn đội đáp ứng nhanh với bệnh dịch truyền nhiễm và sự kiện y tế công cộng, tổ chức tập huấn, diễn tập nâng cao trình độ chuyên môn trong công tác điều tra, lấy mẫu bệnh phẩm, giám sát và xử lý dịch bệnh.

- Tham mưu các công văn, kế hoạch chỉ đạo công tác PCDB trên địa bàn nói chung, phòng chống SXH và các dịch bệnh khác.

- Tham mưu tổ chức thực hiện các hoạt động chủ động phòng chống dịch như tổ chức các chiến dịch vệ sinh môi trường diệt bọ gậy, tổ chức các chiến dịch phun hóa chất diệt muỗi, tổ chức các chiến dịch khử khuẩn phù hợp với tình hình dịch.

- Phân công cán bộ giám sát các trường hợp nghi mắc các bệnh truyền nhiễm vào khám và điều trị tại 3/3 bệnh viện được phân cấp (BVĐK Thanh Trì, BVĐK Nông Nghiệp, BVĐKTN Thăng Long) ít nhất 3 lần/tuần, khi có dịch giám sát hàng ngày; Phát hiện sớm ca bệnh dịch, xử lý dịch kịp thời, không để bùng phát thành dịch lớn trên địa bàn.

- Rà soát, dự trù và đề xuất, đảm bảo đầy đủ nhân lực, cơ sở thuốc, hóa chất, trang thiết bị... phục vụ cho công tác phòng chống dịch.

- Tổ chức thực hiện giám sát khu vực ổ dịch cũ năm 2023 trên địa bàn, giám sát các khu vực có nguy cơ bùng phát dịch; giám sát côn trùng động vật y học theo đúng hướng dẫn của TT KSBT (đặc biệt là giám sát muỗi, bọ gậy truyền bệnh SXH)

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức điều tra dịch tễ học ca bệnh/ổ dịch đảm bảo thu thập đầy đủ các thông tin bao gồm: Thông tin ca bệnh, tiền sử dịch tễ, các yếu tố nguy cơ, xác định nguồn lây bệnh, người tiếp xúc, người có nguy cơ mắc bệnh, các chỉ số côn trùng truyền bệnh, tình trạng vệ sinh môi trường, tình trạng vệ sinh an toàn thực phẩm/cung cấp nước sạch, phong tục tập quán, lối sống địa phương có ảnh hưởng đến sự lây truyền bệnh, mô hình cơ cấu bệnh truyền nhiễm của địa phương. Chỉ định và lấy bệnh phẩm xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh các trường hợp nghi ngờ theo đúng quy định.

- Chỉ đạo TYT các xã, thị trấn thực hiện quản lý tốt các đối tượng tiêm chủng và các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trên địa bàn; thống kê báo cáo dịch bằng phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm; Yêu cầu các cơ sở tiêm chủng đóng trên địa

bản báo cáo kết quả tiêm chủng bằng phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia. Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn về tiêm chủng tại các cơ sở tiêm chủng đóng trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với khoa YTCC & ATTP hướng dẫn đội ngũ CBYT trường học trên địa bàn về chuyên môn, nghiệp vụ: vệ sinh môi trường phòng chống dịch, lịch tiêm chủng bắt buộc và công tác quản lý sức khỏe học sinh để sớm phát hiện học sinh mắc bệnh dịch; báo cáo bệnh truyền nhiễm trong trường học và triển khai các hoạt động phòng chống dịch tại nhà trường.

- viết bài tuyên truyền PCDB và tiêm chủng gửi phòng Dân số-TT&GDSK. Phối hợp tuyên truyền PCDB đối với các ban, ngành, đoàn thể, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tổ chức các lớp tập, bồi dưỡng NCNVCM, nâng cao kiến thức phòng chống dịch cho cán bộ y tế từ huyện đến xã, khối y tế cơ quan xí nghiệp và mạng lưới y tế tư nhân, BCĐCSSKBĐ các xã, thị trấn về PCDB đảm bảo phù hợp với tình hình dịch và yêu cầu thực tế.

- Đề xuất kiểm tra định kỳ và đột xuất các cơ quan, đơn vị trên địa bàn về công tác PCDB. Kiểm tra, giám sát hỗ trợ TYT các xã, thị trấn thông qua các hoạt động điều tra xử lý ổ dịch hoặc kiểm tra giám sát chuyên đề, phối hợp với kiểm tra giám sát hoạt động y tế hàng quý.

- Phối hợp với Trạm Thú y theo dõi chặt chẽ diễn biến của các dịch bệnh trên gia súc, gia cầm có khả năng lây sang người để xử lý dịch kịp thời, triệt để.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định tại thông tư 54/2015/TT-BYT, thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, đột xuất khác theo yêu cầu của Sở Y tế, TT KSBT Hà Nội, UBND huyện.

2. Phòng Kế hoạch nghiệp vụ

- Đề xuất kiện toàn BCĐ CSSK-PCDB&TTTT TTYT huyện.

- Chủ trì phối hợp với Khoa KSBT-HIV/AIDS tổ chức tập huấn NCNVCM chuyên môn trong chẩn đoán và điều trị bệnh truyền nhiễm cho CBYT theo quy định.

- Đảm bảo đầy đủ thuốc, vắc xin dự phòng và hoá chất xử lý dịch để đáp ứng công tác phòng chống dịch.

- Kiểm tra đôn đốc công tác triển khai, thực hiện kế hoạch của các đơn vị.

- Bố trí cán bộ tham gia chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

3. Khoa Y tế công cộng và An toàn thực phẩm:

- Tổ chức kiểm tra vệ sinh chất lượng nước sinh hoạt; vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh. Duy trì giám sát định kỳ nồng độ clo dư và các chỉ số lý, hóa, vi sinh khác tại các nhà máy nước, trạm cấp nước trên địa bàn.

- Tổ chức giám sát vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh lây truyền qua đường tiêu hóa, dịch bệnh SXH, dịch bệnh lây truyền qua đường hô hấp tại các trường học, các điểm nguy cơ, các khu vực tập trung đông người như: bến xe, các điểm tổ chức lễ hội....

- Hướng dẫn đội ngũ cán bộ y tế các trường học, cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn về chuyên môn nghiệp vụ về: vệ sinh môi trường phòng, chống dịch; vệ sinh an toàn thực phẩm; lịch tiêm chủng bắt buộc và công tác quản lý sức khỏe học sinh để phát hiện sớm các trường hợp học sinh, người lao động nghi mắc bệnh dịch; báo cáo bệnh truyền nhiễm trong trường học và triển khai các hoạt động đáp ứng chống dịch tại nhà trường, cơ quan.

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm qua đường thực phẩm.

- Bố trí cán bộ tham gia chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

4. Khoa Xét nghiệm và CDHA:

- Phối hợp với khoa KSBT - HIV/AIDS thực hiện các xét nghiệm theo phân cấp chỉ tiêu của Thành phố. Thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm theo chỉ định và chuyển gửi mẫu bệnh phẩm lên TT KSBT Hà Nội.

- Dự trù và đề xuất, đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác lấy mẫu, xét nghiệm, vận chuyển mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm xác định căn nguyên gây bệnh dịch.

- Bố trí cán bộ tham gia chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

5. Phòng Dân số - TT&GDSK:

- Cung cấp tin bài cho Đài phát thanh huyện và Đài truyền thanh các xã, thị trấn. Cấp phát tài liệu tuyên truyền phòng chống dịch theo phân cấp của Thành phố. Thường xuyên cập nhật thông tin về các dịch bệnh mới nổi, dịch có nguy cơ xâm nhập để kịp thời khuyến cáo.

- Tham mưu tổ chức các hoạt động truyền thông phòng chống dịch đảm bảo đa dạng, hiệu quả: Tổ chức các đợt cao điểm/chiến dịch truyền thông phòng chống dịch, tổ chức các hoạt động hưởng ứng kỷ niệm: ngày ASENIA phòng chống SXH

(15/6), ngày Thế giới phòng chống bệnh Đại (28/9), ngày Quốc tế phòng chống dịch bệnh (27/12).

6. Phòng Hành chính - Tổ chức - Tài chính:

- Chuẩn bị hậu cần, phương tiện, trang thiết bị, máy tính, đường truyền internet... phục vụ công tác phòng chống dịch và tìm kiếm đối tượng, nhập liệu và thống kê báo cáo trong buổi tiêm chủng thường xuyên tại các TYT.

- Thực hiện chế độ bảo dưỡng, bảo trì trang thiết bị phòng chống dịch theo đúng quy định.

- Chuẩn bị kinh phí, chi kịp thời theo chế độ quy định.

7. Trạm Y tế các xã, thị trấn, PKĐK khu vực Đông Mỹ:

- Tham mưu cho UBND các xã, thị trấn xây dựng và triển khai kế hoạch, lập dự toán kinh phí hoạt động năm 2024 cho công tác chủ động PCDB.

- Tham mưu UBND xã, thị trấn chủ động rà soát, thành lập mới hoặc kiện toàn mạng lưới cộng tác viên y tế- dân số; mạng lưới đội xung kích - tổ giám sát phòng chống SXH nhằm hỗ trợ cơ quan y tế địa phương thực hiện công tác y tế tại cộng đồng.

- Tham mưu triển khai các hoạt động phòng chống dịch theo phương châm “4 tại chỗ”, đặc biệt hoạt động đảm bảo sẵn sàng, đầy đủ hóa chất phòng chống dịch.

- Tham mưu UBND xã, thị trấn thực hiện xử phạt các cá nhân, tổ chức nếu vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế theo Nghị định 117/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

- Viết bài tuyên truyền, giám sát Đài truyền thanh thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống dịch; Đẩy mạnh công tác truyền thông phòng chống dịch cho cộng đồng bằng nhiều hình thức: cung cấp tin bài cho đài truyền thanh, qua các hội nghị, hội thảo, qua tờ rơi...

- Thường xuyên giám sát phát hiện các trường hợp nghi mắc bệnh truyền nhiễm đến khám, điều trị tại TYT; các phòng khám tư nhân, các cơ quan, xí nghiệp trường học đóng trên địa bàn và tại cộng đồng; phối hợp tốt với mạng lưới y tế tư nhân, y tế cơ quan, y tế trường học, đặc biệt là mạng lưới cộng tác viên y tế - dân số trong việc phát hiện, thông tin, báo cáo kịp thời ca bệnh, ổ dịch để tổ chức xử lý dịch triệt để.

- Phối hợp giám sát chặt chẽ dịch trên địa bàn, đặc biệt lưu ý giám sát 100% ổ dịch SXHD cũ trong vòng 6 tháng đầu năm và các dịch bệnh khác có thể phát sinh. Đẩy mạnh công tác giám sát tại các nhà trọ, các chợ trên địa bàn...

- Tổ chức các chiến dịch VSMT DBG tại cộng đồng theo sự chỉ đạo của UBND huyện và TTYT huyện Thanh Trì.

- Thực hiện quản lý tốt các đối tượng tiêm chủng và các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trên địa bàn; thống kê báo cáo dịch bằng phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban thú y của các xã, thị trấn chủ động giám sát phát hiện bệnh dịch trên gia cầm, xử lý triệt để ổ dịch.

- Bố trí cán bộ tham gia chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Bố trí đầy đủ và ổn định cán bộ chuyên trách dịch tễ và tiêm chủng tuyến xã, thị trấn.

- Phối hợp với Y tế cơ quan, doanh nghiệp, Trường học: Thực hiện đầy đủ nội dung phòng chống dịch bệnh; Vận động học sinh, giáo viên giữ gìn VSMT nơi làm việc và vệ sinh cá nhân; Thực hiện thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định tại thông tư 54/2015/TT-BYT, thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, đột xuất khác theo yêu cầu của UBND huyện, TTYT huyện.

V. Kinh phí thực hiện:

- Từ nguồn kinh phí phòng dịch của đơn vị.

- Kinh phí hỗ trợ của Thành phố, UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Huy động từ cộng đồng thông qua hoạt động xã hội hóa công tác y tế.

Trên đây là kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm 2024, Ban Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Thanh Trì yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai, thực hiện tốt các nội dung và bố trí nhân lực hỗ trợ khi có dịch bệnh xảy ra theo yêu chuyên môn nhằm chủ động PCDB trên địa bàn huyện năm 2024 đạt kết quả cao. *[Signature]*

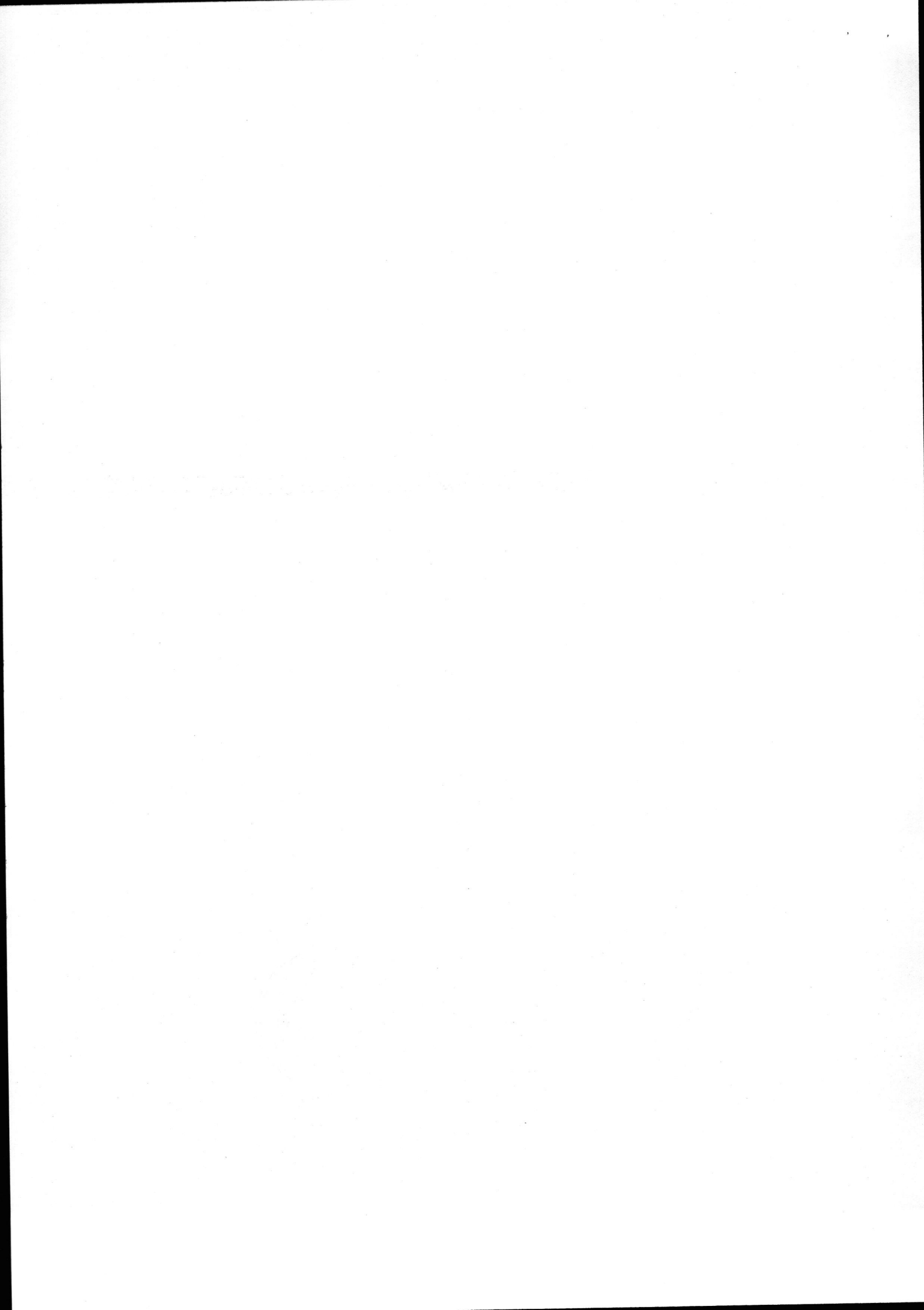
Nơi nhận:

- | | |
|---|-----------------------|
| - Sở Y tế Hà Nội; | (Đề
báo
cáo); |
| - TT KSBT Hà Nội; | |
| - UBND huyện Thanh Trì; | |
| - Đ/c Nguyễn Văn Hưng: PCT,
TBCĐ CSSK-PCDB&TTTT huyện; | |
| - Thành viên BCĐ PCDB huyện; (Để p/ hợp) | (Để
thực
hiện); |
| - BGĐ TTYT; (Để chỉ đạo) | |
| - Các khoa/phòng thuộc TTYT; | |
| - TYT các xã, thị trấn, | |
| - PK ĐKKV Đông Mỹ; | |
| - Lưu: VT, KSBT (PHƯƠNG). | |

GIÁM ĐỐC



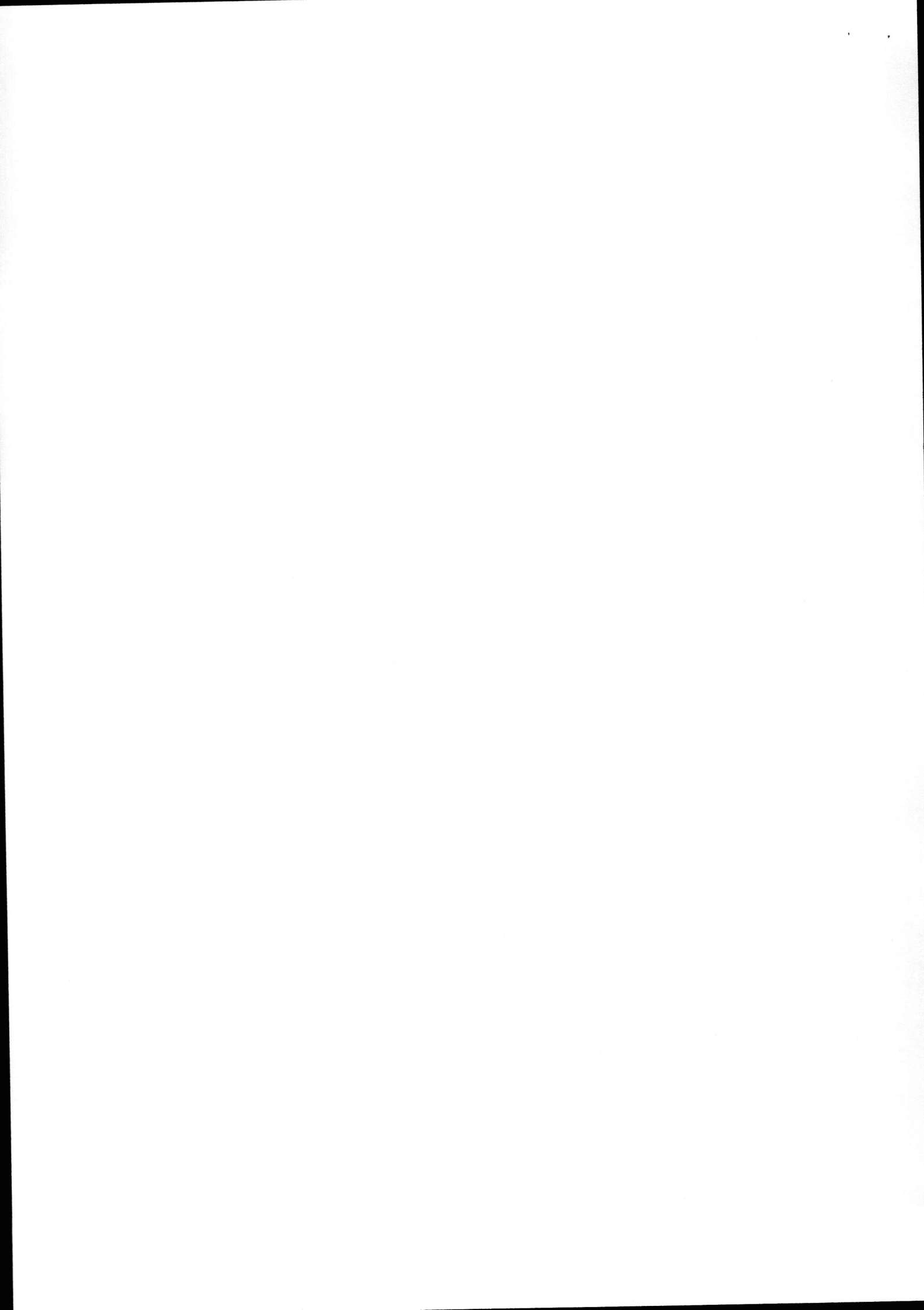
Nguyễn Kiến Dụ



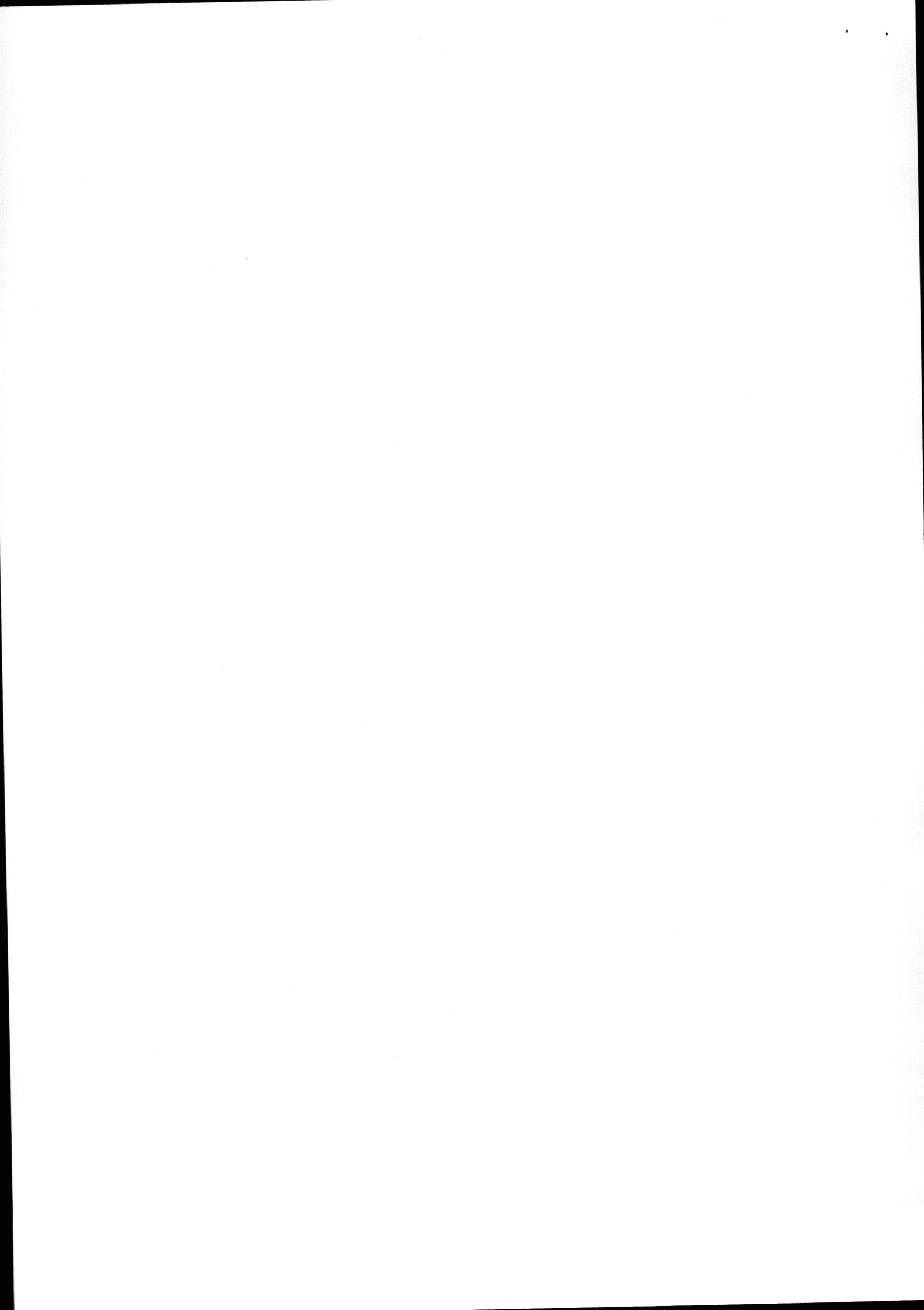
Phụ lục I:
Các chỉ tiêu chuyên môn năm 2024
(Kèm theo kế hoạch số: /KH-TTYT ngày /01/2024 của TTYT huyện)

Ước dân số toàn huyện năm 2024: 301.999

STT	Nội dung	Chỉ tiêu năm 2024	Ghi chú
1	Chỉ tiêu giảm bệnh		
1.1	Bệnh Sốt xuất huyết Degue	dưới 617,2 trường hợp/100.000 dân tương đương < 1.864 trường hợp mắc năm 2023 (giảm 5% so với 649,7 trường hợp/100.000 dân năm 2023).	Phân cấp chỉ tiêu từng xã, thị trấn trong KH phòng chống SXH năm 2024
1.2	Tay chân miệng	tỷ lệ mắc ≤ 20 ca/100.000 dân (dưới 61 ca)	
1.3	Dại lên con	Không ghi nhận trường hợp tử cong	
1.4	Não mô cầu	tỷ lệ mắc ≤ 0,02 ca/100.000 dân (Không ghi nhận trường hợp mắc)	
1.5	Liên cầu lợn	tỷ lệ mắc ≤ 0,06 ca/100.000 dân (Không ghi nhận trường hợp mắc)	
1.6	Bệnh sởi	tỷ lệ mắc ≤ 5 ca/100.000 dân (dưới 16 ca)	
1.7	Bệnh ho gà	tỷ lệ mắc ≤ 1,0 ca/100.000 dân (dưới 4 ca)	
1.8	Bệnh viêm não NB	tỷ lệ mắc ≤ 0,2 ca/100.000 dân (không ghi nhận trường hợp mắc)	
1.9	Bệnh bạch hầu	tỷ lệ mắc ≤ 0,02 ca/100.000 dân (không ghi nhận trường hợp mắc)	
1.10	Bại liệt	Không có ca bệnh	
1.11	uốn ván sơ sinh	Không có ca bệnh	



STT	Nội dung	Chỉ tiêu năm 2024	Ghi chú
2	Phát hiện sớm ca bệnh truyền nhiễm		
2.1	Tỷ lệ tự phát hiện bệnh nhân (toàn huyện)	Bệnh SXHD: $\geq 81\%$; Bệnh Tay chân miệng: $\geq 79\%$; Sốt phát ban nghi Sởi: $\geq 80\%$;	Chỉ tiêu tự phát hiện từng xã phụ lục II
3.	Giám sát ổ dịch cũ		
3.1	Giám sát khu vực ổ dịch SXH cũ năm 2023	100% ổ dịch SXH năm 2023	
4.	Điều tra, xử lý ca bệnh		
4.1	Điều tra:	100% ca bệnh, ổ dịch các loại trong vòng 24 giờ đối với bệnh nhóm A và dịch loại B lây qua đường hô hấp, 48 giờ đối với bệnh nhóm B khác sau khi phát hiện.	
4.2	Xử lý:	100% ổ dịch loại A, dịch loại B lây qua đường hô hấp trong vòng 24 giờ và 95% ổ dịch loại B còn lại trong vòng 48 giờ sau khi phát hiện.	
5.	Thống kê báo cáo		
5.1	Quản lý số liệu bệnh truyền nhiễm và báo cáo tuần, tháng bệnh truyền nhiễm	100% Trạm Y tế xã, thị trấn và Trung tâm Y tế thực hiện quản lý số liệu bệnh truyền nhiễm và hoàn thành báo cáo tuần, tháng đúng thời gian trên hệ thống báo cáo bệnh truyền nhiễm trực tuyến theo Thông tư 54/2015/TT-BYT của Bộ Y tế.	
5.2	Xác định tọa độ ca bệnh	100% ca bệnh: SXHD, Tay chân miệng, sốt phát ban nghi sởi/rubella, ho gà, não mô cầu, liên cầu lợn, viêm não Nhật Bản, đại, uốn ván	



Chỉ tiêu giám sát phát hiện các bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, sốt phát ban nghi sởi năm 2024
Phụ lục II:
(Kèm theo kế hoạch số: /KH-TTYT ngày /01/2024 của TTYT huyện)

Đơn vị: tỷ lệ %

TT	Xã, thị trấn	Tay chân miệng			Sốt xuất huyết			SPBNS		
		2023	TB 5 năm 2019-2023	Chỉ tiêu 2024	2023	TB 5 năm 2019-2023	Chỉ tiêu 2024	2023	TB 5 năm 2019- 2023	Chỉ tiêu 2024
1	TT Văn Điển	100,0	54,0	77	85,0	62,512077	74	0	6	10
2	Đại Áng	100,0	50,0	10	100,0	58,5	79	0	3	10
3	Đông Mỹ	0,0	27,5	60	74,1	63,537037	69	0	7	10
4	Duyên Hà	-	15,0	30	70,0	61,5	66	0	19	10
5	Hữu Hòa	87,5	52,8	20	68,4	49,688034	59	0	4	10
6	Liên Ninh	100,0	50,0	10	86,2	55,103448	71	0	3	10
7	Ngọc Hồi	100,0	51,5	10	86,7	70,833333	79	0	0	10
8	Ngũ Hiệp	33,3	19,2	10	75,4	43,204918	59	0	4	10
9	Tả Thanh Oai	55,0	39,5	25	73,7	51,361314	63	50	40	45
10	Tam Hiệp	37,5	25,3	20	79,6	48,323009	64	0	3	10
11	Tân Triều	48,6	26,3	20	31,4	29,219697	30	0	3	10
12	Thanh Liệt	58,3	35,7	20	52,2	39,086957	46	0	4	10
13	Tứ Hiệp	58,3	32,2	10	76,0	52	64	0	1	10
14	Vạn Phúc	50,0	30,0	10	87,9	66,439394	77	0	2	10
15	Vĩnh Quỳnh	66,7	38,8	10	56,1	40,537383	48	0	2	10
16	Yên Mỹ	-	15,0	10	100,0	74,5	87	0	0	10
	Toàn huyện	79	79	79	82	81	79	100	55	80

Phụ lục 3:
PHẦN CẤP
Giám sát bệnh truyền nhiễm tại các cơ sở y tế và cộng đồng trên địa bàn huyện Thanh Trì năm 2024
(Kèm theo KH số: /KH-TTYT ngày /01/2024 của TTYT huyện Thanh Trì)

STT	Tên cơ sở y tế	Địa chỉ	Phân cấp giám sát	Ghi chú
1	BVĐK Thanh Trì	TT Văn Điển	Khoa KSBT-HIV/AIDS	
2	BVĐK Nông nghiệp	Xã Ngọc Hồi	Khoa KSBT-HIV/AIDS	
3	BVĐK Thăng Long	Xã Tam Hiệp	Khoa KSBT-HIV/AIDS	
4	PKĐK KV Đông Mỹ	Xã Đông Mỹ	TYT xã Đông Mỹ	
5	- TYT các xã, thị trấn và phòng khám tư nhân trên địa bàn xã, thị trấn; - Thông tin báo cáo BTN từ cộng đồng, đội xung kích		TYT các xã, thị trấn, phân cấp giám sát theo địa giới hành chính	

